

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DUUYÊN HẢI
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2020/HS-ST
Ngày 19-02-2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUUYÊN HẢI, TỈNH TRÀ VINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Trần Đông

Bà Nguyễn Thị Tuyết

- Thư ký phiên tòa: Ông Kim Chanh Ni – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Võ Tấn Lợi - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 02 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 25/2019/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Lâm Thị D, sinh năm 1979 tại Trà Vinh; Nơi cư trú ấp La Bang Ch, xã Đôn Ch, huyện D, tỉnh T; nghề nghiệp làm thuê; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc Kinh; tôn giáo Phật; quốc tịch Việt Nam; con ông Lâm Quýt Ph, sinh năm 1936 (đã chết) và bà Kim Thị Qu, sinh năm 1939 (đã chết); chồng Thạch Sốc Kh, sinh năm 1977; có 06 người con lớn nhất sinh năm 2000 nhỏ nhất sinh năm 2013; Anh chị em ruột có 05 người (kể cả bị cáo), lớn nhất sinh năm 1966, nhỏ nhất sinh năm 1980; tiền án không; tiền sự: 01 lần; ngày 14/8/2019 bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, ngày 16-01-2020 bị cáo bị tạm giam cho cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên Tòa.

2. Kim Thái L, sinh năm 1969 tại Trà Vinh; Nơi cư trú ấp BS, xã Đôn Ch, huyện D, tỉnh T; nghề nghiệp làm thuê; trình độ học vấn 5/12; dân tộc Khmer; tôn giáo: Phật; quốc tịch Việt Nam; con ông Kim Huỳnh Th, sinh năm 1947 và bà Kiên Thị P, sinh năm 1951; chồng: Thạch Năm H, sinh năm 1965; có 02 người con lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 1993, anh chị em ruột có 09 người (kể cả bị cáo) lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1985; tiền án không; tiền sự 01 lần; ngày 14-8-2019 bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, ngày 14-01-2020 bị cáo bị tạm giam cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên Tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trần Minh Nhật, Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Trà Vinh, có mặt tại phiên Tòa.

3. Nguyễn Thị Bé N, sinh năm 1961 tại Trà Vinh; Nơi cư trú ấp CX, xã NgL, huyện D, tỉnh T; nghề nghiệp buôn bán; trình độ học vấn 01/12; dân tộc Kinh; tôn giáo Phật; quốc tịch Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1924 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Tr, sinh năm 1926 (đã chết); chồng Nguyễn Văn A, sinh năm 1965, tiền án không; tiền sự 01 lần; có 04 người con lớn nhất sinh năm 1987 nhỏ nhất sinh năm 1997; Anh chị em ruột có 05 người (kể cả bị cáo) lớn nhất sinh năm 1958, nhỏ nhất sinh năm 1969, ngày 14-8-2019 bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên Tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 11-6-2019 các bị cáo Lâm Thị D, Kim Thái L, Nguyễn Thị Bé N cùng với Hà Thị Đặt, sinh năm 1968; Thạch Dung, sinh năm 1960; Lê Thị Hồng Phụng, sinh năm 1981; Lý Thị Ngọc Huệ, sinh năm 1983; Phạm Minh Luân, sinh năm 1987; Nguyễn Thị Bé Lớn, sinh năm 1963; Trương Thị Ngọc Khoánh, sinh năm 1967, cùng nơi cư trú xã NgL, huyện D, tỉnh T đến nhà Hà Văn Đông, sinh năm 1965, nơi cư trú ấp ML, xã NgL, huyện D, tỉnh T để chơi. Lúc này, cả nhóm đồng ý đánh bài ăn thua bằng tiền với hình thức đánh bài binh ăn độ 06 lá. Để tránh cơ quan chức năng phát hiện, những người chơi gặp Hà Văn Đông quy đổi tiền ra kẹo, cứ 01 viên kẹo là 20.000đ và 01 thẻ kẹo là 200.000đ, người chơi muốn đặt bao nhiêu tiền thì thể hiện bằng viên kẹo và thẻ kẹo, sau khi kết thúc cuộc đánh bạc thì những người chơi gặp Hà Văn Đông quy đổi kẹo lại tiền, người chơi nào thắng thì Hà Văn Đông thu lợi 10% số tiền thắng bạc. Thỏa thuận xong, Hà Văn Đông đem bộ bài tây 52 lá để trên bộ ván ở sau nhà cho những người chơi đánh bạc. Đánh bạc đến khoảng 15 giờ 35 phút cùng ngày thì Công an huyện xã NgL kết hợp cùng trinh sát Công an huyện D bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc 06 thẻ kẹo, 42 viên kẹo, 01 bộ bài tây 52 lá, thu giữ trong người chơi đánh bạc 11 thẻ kẹo, 11 viên kẹo, số tiền 10.270.000đ.

Quá trình điều tra đã chứng minh được số tiền dùng để đánh bạc và quy đổi tiền thành kẹo cụ thể như sau:

- Bị cáo Lâm Thị D sử dụng số tiền 260.000đ vào việc đánh bạc và đổi từ Hà Văn Đông 13 viên kẹo.
- Bị cáo Nguyễn Thị Bé N sử dụng số tiền 400.000đ vào việc đánh bạc và đổi từ Hà Văn Đông 02 thẻ kẹo.
- Bị cáo Kim Thái L mang theo số tiền 300.000đ sử dụng vào việc đánh bạc nhưng chưa đổi kẹo từ Hà Văn Đông mà hùn làm cái với Nguyễn Thị Bé N.

- Hà Thị Đặt sử dụng số tiền 1.000.000đ vào việc đánh bạc nhưng không lấy tiền đổi kẹ mà mượn của Hà Văn Đông 05 thẻ kẹ.

- Lý Thị Ngọc Huệ sử dụng số tiền 400.000đ vào việc đánh bạc và đổi từ Hà Văn Đông 02 thẻ kẹ.

- Lê Thị Hồng Phụng sử dụng số tiền 1.000.000đ vào việc đánh bạc nhưng không lấy tiền đổi kẹ mà mượn của Hà Văn Đông 02 thẻ kẹ và 30 viên kẹ.

- Thạch Dung sử dụng số tiền 200.000đ vào việc đánh bạc và đổi từ Hà Văn Đông 01 thẻ kẹ.

- Nguyễn Thị Bé Lớn sử dụng số tiền 200.000đ vào việc đánh bạc và đổi từ Hà Văn Đông 10 viên kẹ.

- Phạm Minh Luân sử dụng số tiền 600.000đ vào việc đánh bạc và đổi từ Hà Văn Đông 03 thẻ kẹ.

Riêng đối với Trương Thị Ngọc Khoánh mượn từ Hà Văn Đông 02 thẻ kẹ nhưng chưa tham gia đánh bạc thì bị Công an vào bắt quả tang.

Trong quá trình xác minh, điều tra Hà Văn Đông giao nộp số tiền 2.060.000đ mà Lâm Thị D, Nguyễn Thị Bé N, Lý Thị Ngọc Huệ, Thạch Dung, Nguyễn Thị Bé Lớn, Phạm Minh Luân lấy tiền để đổi kẹ dùng vào việc đánh bạc; Kim Thái Lang giao nộp số tiền 300.000đ, Hà Thị Đặt và Lê Thị Hồng Phụng mỗi người giao nộp số tiền 1.000.000đ sử dụng vào việc đánh bạc.

Tổng số tiền Lâm Thị D, Kim Thái L, Nguyễn Thị Bé N, Hà Thị Đặt, Thạch Dung, Lê Thị Hồng Phụng, Lý Thị Ngọc Huệ, Phạm Minh Luân, Nguyễn Thị Bé Lớn sử dụng vào việc đánh bạc là 4.360.000đ.

Quá trình xác minh, trích lục tiền án, tiền sự thì các bị cáo Lâm Thị D, Kim Thái L và Nguyễn Thị Bé N có tiền sự về hành vi đánh bạc, cụ thể: Vào ngày 29-10-2018, Công an huyện Duyên Hải ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000đ về hành vi đánh bạc. Đến ngày 11-6-2019, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, các bị cáo Lâm Thị D, Kim Thái L và Nguyễn Thị Bé N lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc.

Ngày 14-8-2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Duyên Hải ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can, ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với các bị cáo Lâm Thị D, Kim Thái L và Nguyễn Thị Bé N về hành vi Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự.

Đối với Hà Văn Đông có hành vi dùng nhà ở của mình để chứa bạc, Ủy ban nhân dân huyện Duyên Hải đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 7.500.000đ.

Đối với Lý Thị Ngọc Huệ, Hà Thị Đặt, Lê Thị Hồng Phụng, Thạch Dung, Phạm Minh Luân, Nguyễn Thị Bé Lớn có hành vi đánh bạc nhưng chưa đủ định lượng truy

cứu trách nhiệm hình sự. Công an huyện Duyên Hải ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính mỗi người với số tiền 1.500.000đ.

Riêng đối với Trương Thị Ngọc Khoánh mượn từ Hà Văn Đông 02 thẻ kẹo nhưng chưa tham gia đánh bạc nên không xem xét xử lý.

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Duyên Hải quản lý: Số tiền 4.360.000đ; 01 bộ bài tây 52 lá màu xanh đã qua sử dụng; 17 thẻ kẹo hiệu Orange màu vàng cam (đã cũ); 53 viên kẹo hiệu Oishi màu vàng (đã cũ).

Tại bản cáo trạng số 27/CT-VKSDH ngày 14-11-2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh đã truy tố các bị cáo Lâm Thị D, Kim Thái L và Nguyễn Thị Bé N về tội Đánh bạc, theo quy định tại khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Lâm Thị D, Kim Thái L, Nguyễn Thị Bé N thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã mô tả.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố, phân tích đánh giá tính chất vụ án, hành vi phạm tội của các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Đối với bị cáo Lâm Thị D: Đề nghị áp dụng khoản 1 điều 321; điểm i, s khoản 1 điều 51; điều 17; điều 35 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo số tiền từ 22.000.000đ đến 25.000.000đ về tội Đánh bạc.

- Đối với bị cáo Kim Thái L: Đề nghị áp dụng khoản 1 điều 321; điểm i, s khoản 1 điều 51; điều 17; điều 35 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo số tiền từ 22.000.000đ đến 25.000.000đ về tội Đánh bạc.

- Đối với bị cáo Nguyễn Thị Bé N: Đề nghị áp dụng khoản 1 điều 321; điểm i, s khoản 1 điều 51; điều 17; điều 35 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo số tiền từ 20.000.000đ đến 22.000.000đ về tội Đánh bạc.

b) Xử lý vật chứng:

Đề nghị áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tuyên tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 lá màu xanh đã qua sử dụng, 17 thẻ kẹo hiệu Orange màu vàng cam (đã cũ), 53 viên kẹo hiệu Oishi màu vàng (đã cũ), số tiền 4.360.000 đồng (Bốn triệu ba trăm sáu mươi ngàn đồng), do phạm tội mà có tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. Ngoài ra Kiểm sát viên còn đề nghị buộc các bị cáo chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Kim Thái L thống nhất với nội dung bản luận tội của Vị đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và việc Viện kiểm sát đề nghị áp dụng khoản 1 điều 321; điểm i, s khoản 1 điều 51; điều 17; điều 35 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo mức phạt tiền thấp nhất về tội “Đánh bạc” đề nghị hội đồng xét xử áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn giảm án phí nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 miễn án phí cho bị cáo

Bị cáo Kim Thái L nói lời sau cùng: Bị cáo không có ý kiến

Bị cáo Lâm Thị D nói lời sau cùng: Bị cáo không có ý kiến

Bị cáo Nguyễn Thị Bé N nói lời sau cùng: Bị cáo không có ý kiến

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Duyên Hải, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Duyên Hải, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Kết quả thẩm vấn, tranh luận công khai tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 11-6-2019 tại ấp Mé Láng, xã Ngũ Lạc, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh. Các bị cáo Lâm Thị D, Kim Thái L và Nguyễn Thị Bé N đã đánh bạc bằng hình thức đánh bài binh ăn độ 06 lá bằng tiền cụ thể bị cáo Lâm Thị D sử dụng số tiền 260.000 đồng vào việc đánh bạc và đổi từ Hà Văn Đông 13 viên kẹo. Bị cáo Nguyễn Thị Bé N sử dụng số tiền 400.000 đồng vào việc đánh bạc và đổi từ Hà Văn Đông 02 thẻ kẹo. Bị cáo Kim Thái L mang theo số tiền 300.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc nhưng chưa đổi kẹo từ Hà Văn Đông mà hùn làm cái với Nguyễn Thị Bé N. Trước đó vào ngày 29-10-2018, Công an huyện Duyên Hải ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000đ về hành vi đánh bạc, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, các bị cáo Lâm Thị D, Kim Thái L và Nguyễn Thị Bé N lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc nên hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc.

[3]. Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo Lâm Thị D, Kim Thái L và Nguyễn Thị Bé N là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo có nghề nghiệp ổn định nhưng không lo chí thú lao động mà tụ tập đánh bạc bằng hình thức đánh bài ăn thua bằng tiền, các bị cáo đều nhận thức rõ đánh bạc là tệ nạn xã hội mà hiện nay Đảng và Nhà nước ta đang vận động quần chúng nhân dân đấu tranh chống tệ nạn này. Hành vi phạm tội của các bị cáo không những xâm phạm đến trật tự quản lý xã hội mà còn gây mất trật tự xã hội ở địa phương.

Đối với bị cáo Nguyễn Thị Bé N là người có đầy đủ khả năng nhận thức có nghề nghiệp ổn định lẽ ra bị cáo phải nhận thức được việc đánh bạc là vi phạm pháp luật, chỉ vì máu đỏ đen nên bị cáo đã cùng các bị cáo Lâm Thị D, Kim Thái L tụ tập đánh bài cụ thể bị cáo trực tiếp đánh bài với bị cáo D, L số tiền 400.000 đồng và đổi từ Hà

Văn Đông hai thẻ kẹo. Mặc dù ngày 29-10-2018 bị cáo bị xử phạt vi phạm hành chính vì tội đánh bạc và quyết định xử phạt chưa hết hiệu lực. Do đó cần áp dụng cho bị cáo một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Riêng bị cáo Kim Thái L và Lâm Thị D là người có đầy đủ khả năng nhận thức có nghề nghiệp ổn định lẽ ra các bị cáo phải nhận thức được việc đánh bạc là vi phạm pháp luật, chỉ vì máu đỏ đen nên bị cáo đã cùng bị cáo Nguyễn Thị Bé N tụ tập đánh bài. Cụ thể bị cáo Thái L mang theo số tiền 300.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc nhưng chưa đổi kẹo từ Hà Văn Đông mà hùn làm cái với bị cáo Nguyễn Thị Bé N, bị cáo D mang theo số tiền 260.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc và đổi kẹo từ Hà Văn Đông 13 thẻ kẹo. Mặc dù ngày 29-10-2018 các bị cáo bị xử phạt vi phạm hành chính về tội đánh bạc và quyết định xử phạt chưa hết hiệu lực. Hành vi của các bị cáo Kim Thái L, Lâm Thị D là nguy hiểm cho xã hội, quá trình điều tra vụ án Cơ quan công an huyện Duyên Hải đã tổng đạt hợp lệ Quyết định cấm đi khỏi nơi cư trú cho các bị cáo nhưng trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án thì các bị cáo đã bỏ địa phương đi mà không trình báo chính quyền địa phương, không hợp tác với Cơ quan tố tụng khi có yêu cầu, Tòa án đưa vụ án ra xét xử lần thứ nhất các bị cáo cũng vắng mặt không có lý do cho thấy thái độ xem thường pháp luật của các bị cáo, do đó thấy cần thiết áp dụng cho các bị cáo một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

[4] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, cũng cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, bị cáo Nguyễn Thị Bé N chưa có tiền án, có nhân thân tốt; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải; đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 theo sự đề nghị của vị Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng theo quy định của pháp luật.

Riêng các bị cáo Kim Thái L, Lâm Thị D chưa có tiền án, có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, các bị cáo thành khẩn khai báo và tại Phiên Tòa nhận thấy các bị cáo trình độ học vấn thấp, nhận thức pháp luật còn hạn chế nên không ý thức được hậu quả của việc đi khỏi nơi cư trú khi có lệnh cấm là vi phạm pháp luật, các bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Bản luận tội của Vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng điểm i, s khoản 1 điều 51; điều 17; điều 35 Bộ luật hình sự cho hai bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử thống nhất.

[5]. Về vật chứng: 01 bộ bài tây 52 lá màu xanh đã qua sử dụng, 17 thẻ kẹo hiệu Orange màu vàng cam (đã cũ), 53 viên kẹo hiệu Oishi màu vàng (đã cũ) là vật chứng các bị cáo sử dụng để phạm tội không còn giá trị sử dụng nên áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 4.360.000 đồng các bị cáo dùng để đánh bạc nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[6]. Xét bản cáo trạng của Viện kiểm sát, quan điểm luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với vụ án là có căn cứ, phù hợp pháp luật nên được chấp nhận.

[7]. Về án phí: Bị cáo Lâm Thị D và Nguyễn Thị Bé N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Bị cáo Kim Thái L là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn nhưng theo quy định tại Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án có quy định “ Người bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm” nên bị cáo không được miễn án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Lâm Thị D, Kim Thái L và Nguyễn Thị Bé N phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng:

- Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Bé N 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng.

- Khoản 1 điều 321; điểm i, s khoản 1 điều 51; điều 17; điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lâm Thị D 22.000.000đ (Hai mươi hai triệu) đồng.

- Khoản 1 điều 321; điểm i, s khoản 1 điều 51; điều 17; điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Kim Thái L 22.000.000đ (Hai mươi hai triệu) đồng.

-Về vật chứng:

Áp dụng

- Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 lá màu xanh đã qua sử dụng, 17 thẻ kẹo hiệu Orange màu vàng cam (đã cũ), 53 viên kẹo hiệu Oishi màu vàng (đã cũ).

- Điểm b khoản 1 Điều 47 tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 4.360.000 đồng.

Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Lâm Thị D, Kim Thái L, Nguyễn Thị Bé N chịu mỗi bị cáo 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- STP tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Duyên Hải;
- CA huyện Duyên Hải;
- CCTHADS huyện Duyên Hải;
- UBND xã Đôn Châu; Ngũ Lạc
- Các bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Thanh Thảo